TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 248/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 16 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 268/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phạm Thụy Ái V, sinh năm 1993
Địa chỉ: 89/13 đường V, Phường O, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Cao Hữu N, sinh năm 2000
Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Cao Hữu Nghĩa và bà Phạm Thụy Ái Vy tự nguyện đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 16 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 24/02/2022.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao Hữu Nvà bà Phạm Thụy Ái V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là trẻ Cao Tuấn K (sinh ngày 22/5/2019) và trẻ Cao Thiên K (sinh ngày 02/01/2022) cho bà Phạm Thụy Ái V trực tiếp nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Cao Hữu N được quyền đến thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Phạm Thụy Ái V và ông Cao Hữu N chịu nhưng được trừ đi 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0021402 ngày 08/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận B. Bà Phạm Thụy Ái V và ông Cao Hữu N đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận B;
- UBND xã T,
huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tình Duyên